

BỘ CHUẨN NĂNG LỰC BÁC SĨ CHUYÊN NGOẠI

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)
1. Kiến thức y khoa (Medical knowledge - MK)	Bác sĩ chuyên khoa ngoại có kiến thức toàn diện và cập nhật liên quan đến các lĩnh vực: y sinh học, bệnh học, dịch tễ học, khoa học hành vi; có thể ứng dụng những kiến thức này vào công tác điều trị người bệnh.	<p>MK1. Kiến thức về bệnh học, chẩn đoán và điều trị các bệnh ngoại khoa</p> <p>MK2. Kiến thức về giải phẫu và phẫu thuật/ thủ thuật</p>
2. Thực hành chăm sóc người bệnh (Patient Care - PC)	Bác sĩ chuyên khoa ngoại có khả năng chăm sóc và điều trị cho người bệnh một cách toàn diện, an toàn, hiệu quả	<p>PC1. Đánh giá người bệnh, lập luận chẩn đoán và ra quyết định</p> <p>PC2. Khả năng thực hiện phẫu thuật/ thủ thuật</p> <p>PC3. Kỹ năng thực hiện phẫu thuật thủ thuật</p> <p>PC4. Chăm sóc người bệnh sau mổ</p>
3. Tính chuyên nghiệp (Professionalism - P)	Bác sĩ chuyên khoa ngoại thể hiện sự tuân thủ các chuẩn mực đạo đức và tính chuyên nghiệp trong thực hành y khoa như: tôn trọng người bệnh và đồng nghiệp, đặt lợi ích của người bệnh lên hàng đầu, tôn trọng sự riêng tư và quyền tự quyết của người bệnh	<p>P1. Nguyên tắc đạo đức</p> <p>P2. Ứng xử chuyên nghiệp và trách nhiệm giải trình</p> <p>P3. Nhiệm vụ hành chính</p> <p>P4. Tự nhận thức và tìm kiếm sự giúp đỡ</p>
4. Học từ thực tế và tự đào tạo (Practice- Based Learning and Improvement - PBLI)	Bác sĩ chuyên khoa ngoại có khả năng tự kiểm tra và đánh giá quá trình chăm sóc người bệnh của mình, cải thiện chất lượng điều trị người bệnh và tự đào tạo	<p>PBLI1. Thực hành dựa trên bằng chứng và thông tin cập nhật</p> <p>PBLI2. Thực hành dựa trên phản hồi và cam kết phát triển bản thân</p>

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)
5. Thực hành dựa trên hệ thống (System Based Practice - SBP)	Bác sĩ chuyên khoa ngoại thể hiện sự quan tâm và hiểu biết về cách vận hành của hệ thống y tế hiện tại; biết phối hợp làm việc với các nguồn lực khác nhau để đảm bảo an toàn và cải thiện chất lượng chăm sóc người bệnh	<p>SBP1. Cải thiện chất lượng và an toàn người bệnh</p> <p>SBP2. Dẫn dắt hệ thống- lấy người bệnh làm trung tâm</p> <p>SBP3. Vai trò của người thầy thuốc trong hệ thống chăm sóc sức khỏe</p>
6. Kỹ năng giao tiếp và phối hợp (Interpersonal and Communication Skill- ICS)	Bác sĩ chuyên khoa ngoại có khả năng xây dựng các mối quan hệ; khả năng giao tiếp để trao đổi thông tin một cách hiệu quả với đồng nghiệp, nhân viên y tế, người bệnh và gia đình	<p>ICS 1. Giao tiếp lấy người bệnh và người nhà làm trung tâm.</p> <p>ICS 2. Giao tiếp nhóm và giao tiếp chuyên nghiệp.</p> <p>ICS 3. Giao tiếp trong hệ thống chăm sóc sức khỏe.</p>

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
1. Kiến thức y khoa (Medical knowledge - MK)	Bác sĩ chuyên khoa ngoại có kiến thức toàn diện và cập nhật liên quan đến các lĩnh vực: y sinh học, bệnh học, dịch tễ học, khoa học hành vi; có thể ứng dụng những kiến thức này vào công tác điều trị người bệnh.	MK1. Kiến thức về bệnh học, chẩn đoán và điều trị các bệnh ngoại khoa	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thể hiện hiểu biết về bệnh học và điều trị đối với bệnh ngoại khoa thông thường. 2. Thể hiện hiểu biết về bệnh học và điều trị đối với bệnh ngoại khoa phức tạp. 3. Thể hiện hiểu biết về các yếu tố từ người bệnh ảnh hưởng đến các quá trình sinh bệnh học và điều trị những người bệnh mắc bệnh ngoại khoa phức tạp. 4. Thể hiện hiểu biết toàn diện về các mô hình biểu hiện bệnh (các thể bệnh) và các phương pháp điều trị thay thế, điều trị bổ sung đối với người bệnh mắc bệnh ngoại khoa. 5. Đóng góp vào các tài liệu có phản biện về các mô hình biểu hiện bệnh (các thể bệnh) và các phương pháp điều trị thay thế, điều trị bổ sung đối với người bệnh mắc bệnh ngoại khoa.
		MK2. Kiến thức về giải phẫu và phẫu thuật/thủ thuật	<ol style="list-style-type: none"> 1. Xác định giải phẫu bình thường trong các phẫu thuật phổ biến. Nắm rõ các bước trong phẫu thuật phổ biến. 2. Xác định các biến thể giải phẫu trong các phẫu thuật phổ biến. Nắm rõ ảnh hưởng của biến thể giải phẫu đến các bước của quá trình phẫu thuật phổ biến. 3. Xác định giải phẫu bình thường trong các phẫu thuật phức tạp. Nắm rõ các bước của phẫu thuật phức tạp. 4. Xác định các biến thể giải phẫu trong các phẫu thuật phức tạp. Nắm rõ ảnh hưởng của biến thể giải phẫu đến các bước của quá trình phẫu thuật phức tạp. 5. Phát triển các mô hình mô phỏng để dạy giải phẫu và phẫu thuật. Hướng dẫn giải phẫu cho sinh viên và các học viên khóa dưới.

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
<p>2. Thực hành chăm sóc người bệnh (Patient Care- PC)</p>	<p>Bác sĩ chuyên khoa ngoại có khả năng chăm sóc và điều trị cho người bệnh một cách toàn diện, an toàn, hiệu quả</p>	<p>PC1. Đánh giá người bệnh, lập luận chẩn đoán và ra quyết định</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thu thập thông tin cần thiết, phát triển chẩn đoán phân biệt cho người bệnh. 2. Đánh giá người bệnh, chỉ định và phiên giải kết quả thăm dò cận lâm sàng. Điều trị không phẫu thuật cho người bệnh có tình trạng bệnh ngoại khoa không phức tạp. 3. Phát triển kế hoạch quản lý người bệnh với tình trạng bệnh ngoại khoa không phức tạp. Điều chỉnh kế hoạch điều trị người bệnh phù hợp với diễn biến lâm sàng. 4. Phát triển kế hoạch quản lý người bệnh với tình trạng bệnh ngoại khoa phức tạp. Điều trị không phẫu thuật cho người bệnh có tình trạng bệnh ngoại khoa phức tạp. 5. Phát triển quy trình hướng dẫn quản lý người bệnh có bệnh ngoại khoa phức tạp
		<p>PC2. Khả năng thực hiện phẫu thuật/thủ thuật</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thực hiện được các kỹ năng cơ bản của phẫu thuật/thủ thuật 2. Thực hiện được các thủ thuật tại giường. Giảng dạy/hướng dẫn kỹ năng cơ bản cho sinh viên y khoa và học viên khóa dưới. 3. Thực hiện được các phẫu thuật phổ biến. Giảng dạy/hướng dẫn thực hiện các thủ thuật tại giường cho học viên khóa dưới. 4. Thực hiện được các phẫu thuật phức tạp. Giảng dạy/hướng dẫn thực hiện các phẫu thuật phổ biến cho học viên khóa dưới. 5. Thực hiện các phẫu thuật phức tạp không phổ biến. Giảng dạy/hướng dẫn thực hiện các phẫu thuật phức tạp cho học viên khóa dưới

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
		<p>PC3. Kỹ năng thực hiện phẫu thuật thủ thuật</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thể hiện kỹ năng bộc lộ cấu trúc giải phẫu còn hạn chế. Cần sự giám sát để xác định được diện phẫu tích thích hợp. Chỉ thực hiện được thao tác phẫu thuật khi được hướng dẫn trực tiếp. 2. Thể hiện kỹ năng bộc lộ cấu trúc giải phẫu cẩn thận chưa thành thạo. Xác định diện phẫu tích thích hợp nhưng cần được chỉ dẫn để phẫu tích được tối ưu. Thực hiện được các bước phẫu thuật nhưng cần có sự giám sát cho đến khi kết thúc phẫu thuật. 3. Thể hiện kỹ năng bộc lộ cấu trúc giải phẫu cẩn thận một cách thành thạo. Xác định được diện phẫu tích và phẫu tích được các cấu trúc giải phẫu bình thường có liên quan. Thao tác nhuần nhuyễn các bước phẫu thuật và có thể tiên lượng được các bước tiếp theo. 4. Thể hiện kỹ năng bộc lộ cấu trúc giải phẫu cẩn thận một cách thành thạo trong mọi tình huống. Xác định được diện phẫu tích và phẫu tích được các cấu trúc biến đổi giải phẫu có liên quan. Có khả năng xử lý được các tình huống bất ngờ và các sự kiện không lường trước được trong các bước phẫu thuật. 5. Nhận biết được những kỹ thuật phẫu thuật mới, dụng cụ phẫu thuật mới, cách thức tiếp cận mới hoặc cải tiến có ý nghĩa những kỹ thuật mổ đã biết.
		<p>PC4. Chăm sóc người bệnh sau mổ</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nhận biết được những vấn đề hậu phẫu đơn giản của bệnh ngoại khoa. Quản lý được quá trình hậu phẫu thường quy cho người bệnh phẫu thuật bệnh ngoại khoa phổ biến.

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
			<ol style="list-style-type: none"> 2. Đánh giá được các vấn đề hậu phẫu phức tạp của bệnh ngoại khoa. Quản lý được những vấn đề hậu phẫu đơn giản. 3. Đánh giá được những vấn đề hậu phẫu phức tạp trên người bệnh có những tình trạng bệnh phức tạp. Quản lý được quá trình hậu phẫu thường quy cho người bệnh phẫu thuật bệnh ngoại khoa phức tạp. 4. Tiên lượng và giải quyết được các vấn đề hậu phẫu trên người bệnh có tình trạng bệnh phức tạp. Quản lý các vấn đề hậu phẫu phức tạp. 5. Phát triển quy trình hướng dẫn quản lý các vấn đề hậu phẫu phức tạp.
<p>3. Tính chuyên nghiệp (Professionalism-P)</p>	<p>Bác sĩ chuyên khoa ngoại thể hiện sự tuân thủ các chuẩn mực đạo đức và tính chuyên nghiệp trong thực hành y khoa như: tôn trọng người bệnh và đồng</p>	<p>P1. Nguyên tắc đạo đức</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thể hiện kiến thức về các nguyên tắc đạo đức y học. 2. Sử dụng các nguyên tắc đạo đức y học để phân tích các tình huống đơn giản. 3. Nhận thức được các tình huống đạo đức phức tạp cần phải tìm kiếm sự hỗ trợ. 4. Nhận thức và sử dụng các nguồn lực thích hợp (ví dụ: tham vấn đạo đức, xem xét y văn, quản lý rủi ro/tư vấn pháp lý) để quản lý và giải quyết các tình huống khó xử về đạo đức. 5. Xác định và tìm hiểu cách giải quyết các yếu tố hệ thống gây ra hoặc làm trầm trọng thêm các vấn đề đạo đức hoặc cản trở việc giải quyết

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
	nghiệp, đặt lợi ích của người bệnh lên hàng đầu, tôn trọng sự riêng tư và quyền tự quyết của người bệnh	<p style="text-align: center;">P2. Ứng xử chuyên nghiệp và trách nhiệm giải trình</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm chăm sóc người bệnh, xác định các khó khăn tiềm ẩn và mô tả các chiến lược để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kịp thời. Mô tả thời điểm và cách báo cáo thích hợp các sai sót trong hành vi chuyên môn. Nhận thức giới hạn về kiến thức/kỹ năng của bản thân và tìm kiếm sự giúp đỡ. 2. Thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm chăm sóc người bệnh một cách kịp thời với sự chú ý thích hợp đến từng chi tiết trong các tình huống thông thường. Chịu trách nhiệm về ứng xử chuyên nghiệp của bản thân. Nhận ra giới hạn về kiến thức/kỹ năng của nhóm và tìm kiếm sự giúp đỡ. 3. Thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm chăm sóc người bệnh một cách kịp thời với sự chú ý thích hợp đến từng chi tiết trong các tình huống phức tạp hoặc căng thẳng. Thể hiện ứng xử chuyên nghiệp trong các tình huống phức tạp hoặc căng thẳng. Thể hiện sự tự tin thích hợp và tự nhận thức các giới hạn về kiến thức/kỹ năng. 4. Nhận biết các tình huống có thể ảnh hưởng đến khả năng để hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm chăm sóc người bệnh kịp thời. Can thiệp để ngăn chặn và sửa chữa những sai sót trong ứng xử chuyên nghiệp của bản thân và những người khác. Báo cáo các sai sót thích hợp trong hành vi chuyên môn (mô phỏng hoặc thực tế). Giúp các học viên khoá dưới nhận ra các giới hạn về kiến thức/kỹ năng. 5. Phát triển các hệ thống để tăng cường khả năng của đồng nghiệp để hoàn thành hiệu quả các nhiệm vụ và trách nhiệm chăm sóc người bệnh. Hướng dẫn người khác khi ứng xử của họ không đáp ứng được kì vọng.

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
		<p>P3. Nhiệm vụ hành chính</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chịu trách nhiệm về những sai sót dẫn đến không hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm hành chính, xác định các yếu tố tiềm ẩn dẫn đến sai sót và mô tả các chiến lược để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kịp thời trong tương lai. 2. Thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm hành chính một cách kịp thời với sự chú ý phù hợp trong các tình huống thông thường. 3. Thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm hành chính một cách kịp thời với sự chú ý phù hợp trong các tình huống phức tạp hoặc căng thẳng. 4. Nhận biết kịp thời các tình huống có thể tác động đến khả năng hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm hành chính của đồng nghiệp/người khác. 5. Phát triển các hệ thống giúp người khác tăng cường khả năng hoàn thành hiệu quả các nhiệm vụ và trách nhiệm hành chính.
		<p>P4. Tự nhận thức và tìm kiếm sự giúp đỡ</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Xác định các nguồn lực của tổ chức có sẵn để chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần của bản thân (ví dụ: bệnh Mức độ và mãn tính, lạm dụng chất và các vấn đề về sức khỏe tâm thần). Thể hiện kiến thức về các nguyên tắc đảm bảo sức khỏe thể chất và tinh thần, giảm thiểu mệt mỏi cho thầy thuốc. 2. Giữ gìn sức khỏe bản thân và giảm thiểu mệt mỏi và/hoặc căng thẳng. Quản lý thời gian của bản thân và đảm bảo thể lực cho nhiệm vụ. 3. Thúc đẩy các thói quen và tạo môi trường lành mạnh cho đồng nghiệp. Tạo điều kiện/Mô hình quản lý thích hợp các vấn đề sức khỏe cá nhân, mệt mỏi và căng thẳng.

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
			<ol style="list-style-type: none"> 4. Nhận biết và giải quyết một cách thích hợp các dấu hiệu và triệu chứng của kiệt sức, trầm cảm, ý tưởng tự sát, khả năng bạo lực và/hoặc lạm dụng chất đối với các nhân viên y tế. Chủ động sửa đổi lịch trình hoặc can thiệp theo những cách khác để đảm bảo những người chăm sóc dưới sự giám sát của mình duy trì sức khỏe cá nhân và không ảnh hưởng đến sự an toàn của người bệnh (ví dụ, yêu cầu ngủ trưa, tư vấn, lựa chọn dịch vụ, báo cáo cho quản lý chương trình). 5. Hướng dẫn người khác khi phản ứng cảm xúc hoặc những hạn chế về kiến thức/kỹ năng không đáp ứng được mục tiêu nghề nghiệp
<p>4. Học từ thực tế và tự đào tạo (Practice- Based Learning and Improvement- PBLI)</p>	<p>Bác sĩ chuyên khoa ngoại có khả năng tự kiểm tra và đánh giá quá trình chăm sóc người bệnh của mình, cải thiện chất lượng điều trị người bệnh và tự đào tạo</p>	<p>PBLI1. Thực hành dựa trên bằng chứng và thông tin cập nhật</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thể hiện cách đánh giá và sử dụng bằng chứng hiện có, kết hợp chặt chẽ giữa các ưu tiên và giá trị cá nhân của người bệnh vào việc chăm sóc người bệnh có tình trạng bệnh thông thường. 2. Kết nối các yêu cầu lâm sàng với khai thác ưu tiên và giá trị cá nhân của người bệnh để hướng dẫn cho việc chăm sóc dựa trên bằng chứng. 3. Xác định và áp dụng bằng chứng tốt nhất hiện có, kết hợp với ưu tiên và giá trị cá nhân của người bệnh để chăm sóc người bệnh có tình trạng bệnh phức tạp. 4. Đánh giá có phản biện và áp dụng các bằng chứng, ngay cả khi đối mặt với các bằng chứng không chắc chắn và/hoặc mâu thuẫn để hướng dẫn chăm sóc, điều chỉnh phù hợp với từng người bệnh. 5. Hướng dẫn người khác đánh giá có phản biện và áp dụng bằng chứng cho người bệnh có tình trạng phức tạp và/hoặc tham gia phát triển quy trình điều trị.

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
		<p>PBLI2. Thực hành dựa trên phản hồi và cam kết phát triển bản thân</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thiết lập mục tiêu cho sự phát triển cá nhân và phát triển nghề nghiệp. 2. Xác định các cơ hội để cải thiện khả năng, lên kế hoạch học tập. 3. Kết hợp giữa phản hồi về khả năng của bản thân và dữ liệu thực hành để phát triển và thực hiện kế hoạch học tập. 4. Sửa đổi kế hoạch học tập dựa trên dữ liệu về khả năng của bản thân. 5. Hướng dẫn người khác trong việc thiết kế và thực hiện kế hoạch học tập.
<p>5. Thực hành dựa trên hệ thống (System Based Practice- SBP)</p>	<p>Bác sĩ chuyên khoa ngoại thể hiện sự quan tâm và hiểu biết về cách vận hành của hệ thống y tế hiện tại; biết phối hợp làm việc với các nguồn lực khác nhau để đảm bảo an toàn và cải thiện chất lượng chăm</p>	<p>SBP1. Cải thiện chất lượng và an toàn người bệnh</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thể hiện kiến thức về các vấn đề an toàn của người bệnh thông thường. Thể hiện kiến thức về cách báo cáo các vấn đề an toàn của người bệnh. Thể hiện kiến thức về các phương pháp và số liệu cải tiến chất lượng cơ bản. 2. Xác định các yếu tố hệ thống dẫn đến các vấn đề an toàn của người bệnh. Báo cáo các vấn đề an toàn của người bệnh thông qua các hệ thống báo cáo của cơ quan (mô phỏng hoặc thực tế). Mô tả các sáng kiến cải tiến chất lượng tại địa phương (ví dụ: tỷ lệ nhiễm trùng, vệ sinh tay, sử dụng opioid). 3. Tham gia phân tích các vấn đề an toàn của người bệnh (mô phỏng hoặc thực tế). Tham gia tuyên truyền các vấn đề an toàn của người bệnh đến người bệnh và gia đình (mô phỏng hoặc thực tế). Tham gia vào các sáng kiến cải tiến chất lượng địa phương.

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
	sóc người bệnh		<p>4. Tiến hành phân tích các vấn đề an toàn của người bệnh và đưa ra các chiến lược phòng ngừa sai sót (mô phỏng hoặc thực tế). Thông báo các vấn đề an toàn của người bệnh cho người bệnh và gia đình (mô phỏng hoặc thực tế). Thể hiện các kỹ năng cần thiết để xác định, phát triển, thực hiện và phân tích một dự án cải tiến chất lượng.</p> <p>5. Tích cực tham gia vào các nhóm và quá trình để sửa đổi hệ thống để ngăn chặn các vấn đề an toàn của người bệnh. Cố vấn cho người khác về việc thông báo các vấn đề an toàn của người bệnh. Tạo lập, thực hiện và đánh giá các sáng kiến cải tiến chất lượng ở cấp độ cơ quan hoặc cộng đồng.</p>
		<p>SBP2. Dẫn dắt hệ thống- lấy người bệnh làm trung tâm</p>	<p>1. Thể hiện kiến thức về phối hợp chăm sóc. Thực hiện chuyển giao quá trình chăm sóc/bàn giao an toàn và hiệu quả trong các tình huống lâm sàng thông thường.</p> <p>2. Phối hợp chăm sóc đa ngành cho người bệnh trong các tình huống lâm sàng thông thường (ví dụ: thay băng). Thực hiện chuyển giao quá trình chăm sóc/bàn giao an toàn và hiệu quả trong các tình huống lâm sàng phức tạp.</p> <p>3. Phối hợp và/hoặc chỉ đạo chăm sóc đa ngành cho người bệnh trong các tình huống lâm sàng phức tạp (ví dụ: dinh dưỡng tại nhà, nuôi dưỡng tĩnh mạch sau phẫu thuật, đơn vị chăm sóc tích cực). Giám sát việc chuyển giao quá trình chăm sóc/bàn giao an toàn và hiệu quả của học viên khoá dưới.</p> <p>4. Phối hợp chăm sóc người bệnh có những rào cản trong tiếp cận</p>

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
			<p>chăm sóc sức khỏe (ví dụ: người bệnh chấn thương không được tiếp cận chăm sóc) hoặc sự không đồng nhất khác trong chăm sóc. Giải quyết xung đột trong quá trình chuyển giao chăm sóc giữa các nhóm.</p> <p>5. Chỉ đạo việc thiết kế và triển khai các biện pháp cải tiến quá trình phối hợp chăm sóc. Chỉ đạo việc thiết kế và triển khai các biện pháp cải tiến quá trình chuyển giao sự chăm sóc.</p>
		<p>SBP3. Vai trò của người thầy thuốc trong hệ thống chăm sóc sức khỏe</p>	<p>1. Mô tả các hệ thống thanh toán y tế cơ bản, bao gồm thanh toán của chính phủ, tư nhân, công cộng và chăm sóc không có bảo hiểm cũng như các mô hình thực hành khác nhau. Mô tả các thành phần chính của tài liệu để thanh toán và mã hóa.</p> <p>2. Mô tả cách làm việc trong hệ thống chăm sóc sức khỏe ảnh hưởng đến chăm sóc người bệnh. Thu nhận các tài liệu chính cần thiết cho thanh toán và mã hóa.</p> <p>3. Phân tích cách thực hành cá nhân ảnh hưởng đến hệ thống (ví dụ: thời gian nằm viện, tỷ lệ nhập viện lại, hiệu quả lâm sàng). Mô tả các yếu tố cơ bản cần thiết cho việc chuyển giao trong thực hành (ví dụ: đàm phán hợp đồng, bảo hiểm sai sót y khoa, quy định của chính phủ, sự tuân thủ, các luật tăng lương cho nhân viên y tế).</p> <p>4. Cùng người bệnh thảo luận để ra quyết định điều trị, có cân nhắc chi phí cho người bệnh. Xác định các nguồn lực và kế hoạch hiệu quả cho việc chuyển đổi trong thực hành (ví dụ: công nghệ thông tin, pháp lý, thanh toán và mã hóa, tài chính, nhân sự).</p>

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
			5. Ứng hộ hoặc chỉ đạo thay đổi để tăng cường các hệ thống chăm sóc người bệnh có chất lượng cao, hiệu quả và năng suất cao. Tham gia các hoạt động ủng hộ chính sách y tế.
6. Kỹ năng giao tiếp và phối hợp (Interpersonal and Communication Skill- ICS)	Bác sĩ chuyên khoa ngoại có khả năng xây dựng các mối quan hệ; khả năng giao tiếp để trao đổi thông tin một cách hiệu quả với đồng nghiệp, nhân viên y tế, người bệnh và gia đình	ICS 1. Giao tiếp lấy người bệnh và người nhà làm trung tâm.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Giao tiếp với người bệnh và gia đình của họ một cách dễ hiểu và tôn trọng. Biết cung cấp thông tin kịp thời cho người bệnh và gia đình. 2. Điều chỉnh trong khi thiết lập giao tiếp với những thành kiến và rào cản cá nhân (ví dụ: tuổi, học vấn, chênh lệch về nhận thức, khác biệt về văn hóa) đối với người bệnh và gia đình của họ. Biết chủ động lắng nghe người bệnh và gia đình của họ để biết được nhu cầu và mong đợi của người bệnh. 3. Trao đổi được những thông tin phức tạp và khó khăn cho người bệnh và gia đình của họ. Biết sử dụng quyết định có sự chia sẻ với người bệnh và gia đình để lập kế hoạch chăm sóc cho mỗi người bệnh. 4. Làm đơn giản hóa các cuộc thảo luận khó khăn nhất là các thảo luận với người bệnh và gia đình của họ (ví dụ: bệnh lý giai đoạn cuối, giải thích các biến chứng, trị liệu tạm thời). Biết thương thuyết hiệu quả và kiểm soát xung đột giữa người bệnh, gia đình và đội ngũ nhân viên y tế. 5. Hướng dẫn nhân viên khác cách làm đơn giản hóa cho các cuộc trò chuyện quan trọng. Biết hướng dẫn nhân viên khác cách giải quyết xung đột

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
		<p>ICS 2. Giao tiếp nhóm và giao tiếp chuyên nghiệp.</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Mời và tiếp nhận hội chẩn một cách tôn trọng. Biết sử dụng ngôn ngữ trân trọng tất cả các thành viên của nhóm chăm sóc. 2. Mời và phản hồi vấn đề hội chẩn một cách rõ ràng, chính xác. Biết truyền đạt thông tin hiệu quả với tất cả các thành viên trong nhóm chăm sóc. Biết góp ý phản hồi về hiệu suất như là một thành viên của nhóm chăm sóc. 3. Xác minh sự hiểu biết về các khuyến nghị điều trị khi cung cấp hoặc tiếp nhận hội chẩn. Biết tích cực lắng nghe để điều chỉnh phong cách giao tiếp cho phù hợp với nhu cầu của nhóm chăm sóc. Biết truyền đạt mối quan tâm và cung cấp phản hồi cho các đồng nghiệp và học viên. 4. Kết hợp các góp ý từ các thành viên khác nhau của nhóm chăm sóc để tối ưu hóa chăm sóc người bệnh, giải quyết xung đột khi cần thiết. Biết duy trì giao tiếp hiệu quả trong tình huống khủng hoảng. Biết truyền đạt các phản hồi mang tính xây dựng cho cấp trên. 5. Hướng dẫn các chiến lược giao tiếp linh hoạt coi trọng sự tham gia của tất cả các thành viên của nhóm chăm sóc. Tạo điều kiện cho việc phản hồi dựa trên chăm sóc sức khỏe thường xuyên đối với các tình huống phức tạp.

Năng lực (Competency)	Yêu cầu (Requirement)	Các thành tố (Subcompetency)	Mốc năng lực (Milestone of competency)
		<p>ICS 3. Giao tiếp trong hệ thống chăm sóc sức khỏe.</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Ghi lại chính xác thông tin trong bệnh án, bao gồm cả việc sử dụng các mẫu tài liệu phù hợp. 2. Thể hiện được kỹ năng sử dụng bệnh án điện tử và bệnh án truyền thống trong trao đổi chuyên môn của nhóm chăm sóc. 3. Tích hợp và tổng hợp tất cả các dữ liệu liên quan từ các hệ thống bên ngoài và các buổi thăm khám trước đó vào hồ sơ bệnh án. 4. Biết lựa chọn phù hợp các hình thức và mức độ cần thiết của giao tiếp dựa trên hoàn cảnh. 5. Biết hướng dẫn trao đổi thông tin trong khoa và toàn viện về các chính sách và các phương pháp điều trị.